# Begin!

LẬP TRÌNH C# - SOLOLEARN

**Student : Green Wolf**

**Date : 27 / 12 / 2020**



# Basic Concepts

## What is C#?

**Welcome to C#**

C# is an elegant object-oriented language that enables developers to build a variety of secure and robust applications that run on the **.NET Framework.**

You can use C# to create Windows applications, Web services, mobile applications, client-server applications, database applications, and much, much more.

You will learn more about these concepts in the upcoming lessons!



**The .NET Framework**

The .NET Framework consists of the **Common Language Runtime (CLR)** and the .NET Framework **class library**.

The **CLR** is the foundation of the .NET Framework. It manages code at execution time, providing core services such as memory management, code accuracy, and many other aspects of your code.

The **class library** is a collection of classes, interfaces, and value types that enable you to accomplish a range of common programming tasks, such as data collection, file access, and working with text.

C# programs use the .NET Framework class library extensively to do common tasks and provide various functionalities.

These concepts might seem complex, but for now just remember that applications written in C# use the **.NET Framework** and its components.



## Variables

# Conditionals and Loops

# Methods

# Classes & Objects

# Arrays & Strings

# More On Classes

# Inheritance & Polymorphism

# Structs, Enums, Exceptions & Files

# Generics

# Dictionary

## Noun

basic concepts : những khái niệm cơ bản

language : ngôn ngữ

applications : những ứng dụng

Web services : dịch vụ web

client-server : máy khách-máy chủ

database : cơ sở dữ liệu

.NET Framework : là một nền tảng lập trình

Common Language Runtime : ngôn ngữ thực thi tổng quát

class library : lớp thư viện

foundation : nền tảng

memory management : quản lý bộ nhớ

collection : bộ sưu tập

aspects of code : các khía cạnh của code

execution time : thời gian thực hiện

accuracy : sự chính xác

core : cốt lõi

task : nhiệm vụ

various functionalities : các chức năng khác nhau

## Verb

enable : cho phép, kích hoạt

build : xây dựng

create : chế tạo

run : chạy

consists of : bao gồm

collect : sưu tầm

accomplish : đạt được

## Adjective

elegant : thanh lịch

variety of : đa dạng

secure : an toàn

robust : mạnh mẽ

upcoming : sắp tới

## Other

such as : như là

extensively : một cách chuyên sâu

# END!